

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **182**/UBND-NC  
V/v triển khai thực hiện Thông tư số  
03/2019/TT-UBND ngày 25/12/2019  
của Ủy ban Dân tộc

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **07** tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Ban Dân tộc.

Triển khai thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Dân tộc về quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc (photo văn bản kèm theo); Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện việc thu thập, tổng hợp thông tin thống kê trên địa bàn thuộc lĩnh vực theo quy định tại Thông tư nêu trên; cung cấp thông tin cho Ban Dân tộc để tổng hợp.

2. Giao Ban Dân tộc làm cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp thông tin thống kê các chỉ tiêu thống kê trên địa bàn tỉnh; bố trí công chức, kinh phí và các trang thiết bị cần thiết để đảm bảo thực hiện công tác thống kê theo quy định.

Nhận được Công văn này, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. <sup>u</sup>

Nơi nhận: *vdv*

- Như trên (thực hiện);
- Ủy ban Dân tộc (báo cáo);
- CT, Phó CT UBND tỉnh (Đ/c Giang Gry);
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Dũng);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng: TH, HCTC (QC45d);
- Lưu: VT, NC (Vn.09b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Giang Gry Niê Knơng**

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /2019/TT-UBDT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2019



Uy ban  
Dân tộc  
02.01.202  
0 17:03:43  
+07:00

## THÔNG TƯ

### Quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc

Căn cứ Luật Thống kê số 89/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê bộ, cơ quan ngang bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc.

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc theo quy định của pháp luật, gồm danh mục Hệ thống chỉ tiêu thống kê và nội dung chỉ tiêu thống kê.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thực hiện công tác thống kê lĩnh vực công tác dân tộc và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc**

1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của người dân tộc

thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và tình hình, kết quả công tác dân tộc; làm cơ sở trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chính sách dân tộc từng thời kỳ; đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê về công tác dân tộc của các tổ chức, cá nhân.

2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc là cơ sở để phân công, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc xây dựng chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc, xây dựng các chương trình điều tra thống kê và sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Dân tộc theo quy định pháp luật.

3. Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc gồm:

a) Danh mục chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nội dung chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc

a) Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị liên quan thực hiện Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc với các nội dung sau:

Xây dựng và phân công thực hiện chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc;

Tổng hợp, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung và chuẩn hóa khái niệm, nội dung, phương pháp tính của chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc cho phù hợp với Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và thông lệ quốc tế;

Xây dựng và thực hiện chương trình điều tra thuộc trách nhiệm của Ủy ban Dân tộc;

Ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông vào công tác thu thập, tổng hợp, xử lý và công bố số liệu thống kê công tác dân tộc.

b) Vụ Tổ chức Cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính xây dựng Đề án Tổ chức bộ máy làm công tác thống kê ngành công tác dân tộc trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt.

c) Vụ, đơn vị có liên quan theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung khái niệm, nội dung, phương pháp tính các chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp; căn cứ nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc có trách nhiệm thu thập, tổng hợp

trên phạm vi cả nước những chỉ tiêu được phân công phụ trách, cung cấp cho Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc công bố.

d) Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu thập, tổng hợp thông tin thống kê, các chỉ tiêu thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

đ) Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thông tư này.

## 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Giao Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh là cơ quan đầu mối tại địa phương chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp thông tin thống kê, các chỉ tiêu thống kê trên địa bàn; bố trí công chức, kinh phí và các trang thiết bị cần thiết để đảm bảo thực hiện công tác thống kê.

b) Chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các cơ quan chuyên môn khác thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc thu thập, tổng hợp các thông tin thống kê trên địa bàn thuộc lĩnh vực được giao, cung cấp cho cơ quan công tác dân tộc cùng cấp.

## Điều 4. Hiệu lực thi hành

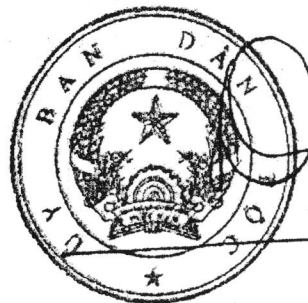
1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2020 và thay thế Thông tư số 06/2014/TT-UBDT ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để tổng hợp và trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban xem xét, quyết định. *DW*

### Nơi nhận

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Ủy ban Dân tộc;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công báo;
- Lưu: VT, KHTC (05). 80

## BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



*DW*  
Đỗ Văn Chiến